

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2021/HS-ST

Ngày 27-04-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Miễn

Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/HSST ngày 02 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991 tại thành phố Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Cụm X, xã V, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T; vợ, con: Chưa; Tiền án: Ngày 10/01/2018 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ra trại ngày 01/02/2019; Tiền sự: Không. Nhân thân: Tháng 12/2011 Công an quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tháng 7 năm 2014 Công an huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 17/10/ 2011 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/ 11/2011 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 30/8/2013. Danh chỉ bản số: 019 ngày 20/12/2020 của Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2020 (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h45 ngày 19/12/2020, tại khu vực trước số nhà 90 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường T phát hiện xe taxi nhãn hiệu HuynDai BKS: 30E – 370.... do Vũ Thúc Đ, sinh năm: 1990, HKTT: Số 123 ngõ 634 K, xóm C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội) điều khiển chở theo Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Nguyễn Văn T tự giác giao nộp từ trong 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 để tại vị trí giữa ghế lái và ghế phụ ra 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận số tinh thể màu trắng trên là ma túy đá T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong tang vật, đưa T, Đ cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số IMEI : 355414078470691; của anh Vũ Thúc Đ: 01 điện thoại nhãn hiệu Galaxy Samsung A5 màu vàng số IMEI: 359601083848756 và 01 chiếc xe ô tô có nhãn hiệu Huyndai I10 BKS: 30E - 370.24.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ được của Nguyễn Văn T. Tại bản kết luận giám định số 11113/KLGD-PC09 ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,256 gam. Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 20h00 ngày 19/12/2020, T bắt xe ôm của 01 người đàn ông (Không rõ nhân thân lai lịch) đến khu vực bến xe nước ngầm, Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 300.000 đồng tiền ma túy đá dưới dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3cm. T cầm số ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi bắt xe ôm ra khu vực xóm C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội ngồi uống nước. Đến khoảng 22h00 cùng ngày, Tùng sử dụng số điện thoại 0332393863 đặt xe taxi BKS 370... do anh Vũ Thúc Đ điều khiển để đi về số 86 phố T, quận H, Thành phố Hà Nội. Khi đi đến tuyến phố B, quận H, Thành phố Hà Nội, T bảo xe taxi dừng tại trước cửa hàng tạp hóa số 307 phố B rồi xuống xe đi vào cửa hàng mua 01 bao thuốc lá nhãn hiệu 555, sau đó T cầm túi ma túy đá ở trên để vào trong bao thuốc lá ba số 555. Khi lên xe, T để bao thuốc lá chứa túi ma túy vào vị trí giữa ghế lái và ghế phụ rồi bảo anh Đ tiếp tục đưa T về. Khi xe taxi BKS 370... chở theo T đi đến khu vực trước số nhà 90 phố T, quận H, Thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác kiểm tra, bắt giữ như trên. Việc T mua ma túy và mang theo người nhưng không nói cho anh Đ biết.

Đối với anh Vũ Thúc Đ là người cùng đi với Nguyễn Văn T vào ngày 19/12/2020 khai phù hợp với nội dung trên, anh Đ không biết việc Nguyễn Văn T mua và cất giấu ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý anh Đ trong vụ án này. Đối với chiếc xe ô tô Huyndai I10 BKS: 30E – 370... SM: G4LAGM063227, SK: 41CAHM187067 và chiếc điện thoại Galaxy Samsung A5 màu vàng số IMEI: 359601083848756, quá trình điều tra xác định là tài sản của

anh Vũ Thúc Đ nên ngày 21/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định số 02, xử lý đồ vật tài liệu bằng hình thức trao trả cho anh Vũ Thúc Đ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho T. Kết quả T xác định được địa điểm mua ma túy tại khu vực khu vực bến xe nước ngầm, Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho T. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu hồng, số Imei: 355414078470691 tạm giữ của Nguyễn Văn T là tài sản cá nhân của T, không liên quan đến vụ án

Bản cáo trạng số 94/CT -VKS ngày 31/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung đã nêu trên là đúng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 24(Hai mươi bốn) đến 30(Ba mươi) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,256gam Methamphetamine. Trả lại bị cáo 01 điện thoại hiệu Iphone 6S là tài sản riêng của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện như sau. Khoảng 22h 45' ngày 19/12/2020, tại khu vực trước số nhà 90 phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu trắng kích thước 03x03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu

trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,256gam. Bị cáo khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân, điều kiện nảy sinh, phát triển các tệ nạn xã hội khác; ma túy còn là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống và là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm các loại bệnh. Hơn thế nữa ma túy còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo có nhiều tiền án tiền sự, trong đó có 01 tiền án về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vào năm 2018 chưa được xóa án tích phạm tội lần này xác định là tái phạm; các tiền án, tiền sự còn lại mặc dù đã được xóa án tích và hết thời hiệu nhưng để đánh giá về nhân thân xác định bị cáo có nhân thân rất xấu. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật. Tại phiên toà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nhưng có phần nghiêm khắc, do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 0,256gam Methamphetamine. Trả lại bị cáo 01 điện thoại hiệu Iphone 6S là tài sản riêng của bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T: **22**(Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2020.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong, bên ngoài có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn T và giám định viên, bên trong chứa 0,256gam Methamphetamine. Trả lại bị cáo 01 điện thoại hiệu Iphone 6S màu hồng Số IMEL: 355414078470691(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng số 179/21 ngày 16/4/2021).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hai Bà Trưng.
- VKS TP. Hà Nội
- Công an Q. Hai Bà Trưng.
- Bị cáo.
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Tiến

